

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 02-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Thái Hùng

Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thom - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

- Huỳnh Vũ L (Đ), sinh ngày 17 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú: ấp PhV, xã HH, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chỗ ở: BK, ph ThNh, Tp. Buôn Ma Thuộc, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Ch, sinh năm 1973 và bà Lê Thị T, sinh năm 1974; có vợ tên H'An Ê B, sinh năm 1994 và 01 người con sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2019 và đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* bà Lê Thị Ng, sinh năm 1976. Địa chỉ ấp ĐQ, thị trấn ThB, huyện AB, tỉnh An Giang, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Huỳnh Văn R, sinh năm 1971. Địa chỉ ấp HPh2, HMBA, huyện CB, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Vũ L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào ngày 20/12/2017 âm lịch (ngày 05/02/2018 dương lịch), Huỳnh Vũ L có thuê của bà Lê Thị Ng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển số 84F1-086.47, màu sơn đen đỏ xám trắng bạc, với giá thuê 150.000đồng/ngày để đi về quê ở Tiền Giang. Vì L thường thuê xe của bà Ng nên bà Ng tin tưởng cho thuê xe và kèm theo giấy xe do Tăng Thị Cẩm L đứng tên sử dụng mà không giữ bất kỳ tài sản gì hoặc giấy tờ để đảm bảo. Sau khi về quê ở Tiền Giang thì Huỳnh Vũ L đi uống rượu, bia với mấy người bạn và thiếu tiền quán. Ngày 21/12/2017 âm lịch (ngày 06/02/2018 dương lịch), L mang chiếc xe mô tô đã thuê của bà Ng đem bán cho bác ruột là ông Huỳnh Văn R để lấy tiền trả tiền quán và tiêu xài. Khi bán thì L nói chiếc xe mô tô biển số 84F1-086.47 là xe của L mua của người khác nên ông Huỳnh Văn R mới đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng. Đến ngày thứ ba sau khi thuê xe thì bà Lê Thị Ng có điện thoại cho L nhưng L không bắt máy và tắt nguồn điện thoại. Sau đó, Huỳnh Vũ L đi về quê vợ ở BK, Phường ThNh thành phố BMTh, tỉnh Đăk Lăk để sinh sống. Bà Ng không tìm được và không liên lạc được với Huỳnh Vũ L nên ngày 05/9/2018 trình báo Công an.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Duyên Hải kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại ngày 05/02/2018 một xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ xám trắng, biển số: 84F1-086.47, số máy: JC52E5116607, số khung: 5223CY669067, đã qua sử dụng, có giá trị là: 6.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Vũ L có lời khai như sau: tại thời điểm ngày 20/12/2017 âm lịch, khi nhận xe mô tô biển số 84F1-086.47 thuê của bà Lê Thị Ng bị cáo chưa có ý định lấy xe để bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi thuê xe, do có uôn rượu bia với bạn bè không có tiền trả nên ngày 21/12/2017 âm lịch bị cáo mới nảy sinh ý định bán xe mô tô đã thuê của bà Ng cho bác ruột là ông Huỳnh Văn R để lấy tiền trả tiền quán và tiêu xài, sau đó bị cáo không có khả năng chuộc lại xe để trả cho bà Ng nên bỏ địa phương về quê vợ ở thành phố BMTh, tỉnh Đăk Lăk sinh sống. Bị hại bà Lê Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Ông Huỳnh Văn R vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 7.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho ông R số tiền 7.000.000 đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo hoàn trả cho ông Huỳnh Văn R số tiền 7.000.000 đồng.

Bị cáo và Kiểm sát viên không tranh luận đối đáp với nhau,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội: bị cáo Huỳnh Vũ L là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả của hành vi đó, cụ thể là chiếc xe mô tô biển số 84F1-086.47 thuê của bà Ng không phải là tài sản thuộc sở hữu của mình, nhưng bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bà Ng, bị cáo đã có hành vi gian dối nói với ông R là xe xe mô tô biển số 84F1-086.47 là của mình để ông R tin tưởng mà mua xe của bị cáo, nhằm mục đích bị cáo bán để lấy tiền tiêu xài. Sau khi bán xe cho ông R, bị cáo đã xóa zalo, tắt nguồn điện thoại, bỏ địa phương đi về tỉnh Đắk Lắk để sinh sống nhằm trốn tránh sự truy tìm của bà Ng. Trong thời gian dài bị cáo không có thiện chí khắc phục hậu quả cho bà Ng. Cơ quan công an thị xã Duyên Hải tiến hành đã xác minh nhiều nơi mới tìm được chỗ ở của bị cáo. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Duyên Hải kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại ngày 05/02/2018 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển số 84F1-086.47, đã qua sử dụng có giá trị 6.500.000 đồng, nên hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung cáo trạng được đại diện Viện kiểm sát đọc trước Tòa án và quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải là có cơ sở, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và sơ đồ hiện trường. Do đó, xét cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Vũ L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tội phạm bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành phạm tội của bị cáo đã lợi dụng lòng tin của chủ tài sản giao tài sản cho mình và lợi dụng lòng tin của người thân mình là ông Huỳnh Văn R nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của hai bị hại phục vụ nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại cho ông R mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị thì mới

có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội về những hành vi tương tự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: ông Huỳnh Văn R vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền 7.000.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường. Sự thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện và phù hợp các điều 584, 585, 586, 589 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển số 84F1-086.47 đã thu hồi trả lại cho bị hại xong.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5%.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Vũ L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Huỳnh Vũ L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2019.

- Việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ các điều 584, 585, 586, 589 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Huỳnh Vũ L bồi thường cho ông Huỳnh Văn R số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Lê Thị Ng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn R vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Rô- Đoàn Bữu Lộc

Nguyễn Văn Truyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Quen- Dương Quốc Võ

Nguyễn Văn Truyền

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

